TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50 /2018/HS-ST
Ngày 23 - 03 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TPCÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Diệp Chí Nguyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Mười

Ông Võ Thanh Liêm

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Ngô Thị Thắm – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Hữu Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

- *Họ và tên*: Nguyễn Văn G, sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký NKTT: khóm A, phường B, thành phố C, tỉnh Cà Mau; chỗ ở: Sống lang thang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Cha ông Nguyễn Văn B (đã chết) và mẹ bà Trần Thị Đ, sinh năm 1958; Anh chị em ruột: 08 người (06 nam, 02 nữ), bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ: chưa có.

- Tiền sự : không;

- Tiền án : 01 lần.

+ Tại bản án số 217/2012/HSST ngày 04/10/2012 của Tòa án nhân dân thành phố C áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 69 và Điều 74 Bộ luật hình sự, tuyên phạt 06 năm tù về tội "*Cố ý gây thương tích*". Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 23/09/2017. Chưa thi hành xong án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị can bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an TP. C.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị can Nguyễn Văn G đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- *Người bị hại*: anh Trịnh Vũ T, sinh năm: 1980
Địa chỉ: 101, đường N, khóm B, phường T, Tp. C, tỉnh Cà Mau.
Tạm trú: khóm A, phường A, Tp. C tỉnh Cà Mau. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lý Bắc K bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố theo cáo trạng và qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa thể hiện như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 01/9/2017, Lý Bắc K đi bộ đến quán cà phê võng N&T của anh Trịnh Vũ T, sinh năm 1980, ngụ khóm B, phường T, thành phố C và chui qua khe hở hàng rào vào bên trong quán ngủ nhờ trên võng. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, K ra phía sau quán đi vệ sinh. Khi qua phòng của anh T có mở đèn ngủ, nhìn vào bên trong thấy điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng đang sạc pin để trên đầu tủ, K nảy sinh ý định lấy trộm và quan sát thấy cửa phòng có kẻ hở nên dùng tay rút cây gài cửa ra rồi đi vào thấy có chị Lý Kim T (là vợ anh T) và 02 đứa con đang ngủ, bị cáo K đến lấy điện thoại cầm trên tay và tiếp tục mở ngăn tủ lấy 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS màu trắng và 01 ví da (bóp da) màu nâu để vào bọc nylon, khi ra khỏi phòng thì K kiểm tra ví da lấy các giấy tờ gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trịnh Vũ T; 01 giấy đăng ký xe môtô tên Trương Minh C, còn ví da bỏ lại rồi đi ra ngoài thì bị anh T phát hiện truy hô, K bỏ chạy. Sau đó, K đi đến ngã tư đường Phan Ngọc H - Nguyễn T đón xe buýt về U Minh, thì bị lực lượng Cảnh sát 113, Công an tỉnh Cà Mau mời làm việc và thu giữ tang vật gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng; 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS, màu trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trịnh Vũ T; 01 giấy đăng ký xe môtô tên Trương Minh C và phù hợp với các tài sản của anh Trịnh Vũ T bị mất trộm.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Lý Bắc K: 01 bình xịt hơi cay hiệu NATO, bị cáo K khai nhặt được ở gần quán cà phê của anh T vào ngày 01/9/2017 nên cất giữ. Cơ quan điều tra thu giữ đồ vật tại hiện trường gồm: 01 ví da (bóp da) màu nâu (của ông T); 01 đôi dép hiệu Dr Martens (của K).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 147/KL-HĐĐG ngày 21/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 9 năm 2017: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S đã qua sử dụng, giá trị còn lại 80% x 2.500.000 đồng = 2.000.000 đồng và 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS đã qua sử dụng, giá trị còn lại 80% x 600.000 đồng = 480.000 đồng. Tổng cộng: 2.480.000 đồng (Hai triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng).

Ngày 18/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố C giao trả: 01 điện thoại di động OPPO F1S, màu hồng; 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS màu trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe đều mang tên Trịnh Vũ T; 01 giấy đăng ký xe môtô tên Trương Minh C và 01 ví da màu nâu cho anh Trịnh Vũ T. Và giao trả 01 đôi dép hiệu Dr Martens cho bị cáo Lý Bắc K.

Tại phiên tòa bị cáo K khai nhận hành vi thực hiện của bị cáo đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/9/2017, bị cáo K vào nhà của ông Trịnh Vũ T lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng; 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS màu trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe môtô rồi đi ra thì bị anh T phát hiện truy hô, K bỏ chạy sau đó bị Cảnh sát 113 – Công an tỉnh Cà Mau mời về làm việc và K thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 17/KSĐT-KT ngày 05/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo K về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát có sự thay đổi quan điểm Điều luật truy tố theo cáo trạng, điều chỉnh truy tố bị cáo K về tội: "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 khoản 1 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 138 khoản 1; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng thu giữ, quá trình điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không đề cập xử lý. Đối với 01 bình xịt hơi cay hiệu NATO đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Bắc K thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của viện kiểm sát truy tố và xác định không oan sai. Cụ thể: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 01/9/2017, bị cáo Lý Bắc K vào nhà của anh Trịnh Vũ T trú tại khóm A, phường A, thành phố C lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu hồng; 01 máy tính bảng hiệu ARCHOS màu trắng; 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 01 giấy đăng ký xe môtô, tổng giá trị tài sản theo định giá là 2.480.000đ (Hai triệu bốn trăm tám chục ngàn đồng) nhằm mục đích tiêu xài cá nhân. Xét lời khai nhận của bị cáo K tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của anh T có giá trị theo định giá là 2.480.000 đồng, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", nhưng vì hành vi thực hiện nêu trên xảy ra trước ngày 01/01/2018 nên Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố Lý Bắc K theo cáo trạng số: 17/KSĐT-TA ngày 05/01/2018 về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ. Trường hợp áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 về việc thi hành bộ luật hình sự năm 2015 thì tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173, có mức hình phạt ngang nhau, trường hợp áp dụng vẫn không có lợi cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét, xử bị cáo phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 là phù hợp.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo K có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh T, làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương.

Xét về nhân thân: bị cáo Lý Bắc K có nhân thân không tốt. Bị cáo có tiền án vào ngày 14/5/2013, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/8/2013, nhưng chưa chấp hành phần án phí 200.000 đồng. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương bị cáo phải biết cải sửa, nhưng lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý và có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, bị hại đã nhận lại tài sản bị mất. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét để làm căn cứ khi lượng hình, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với 01 bình xịt hơi cay hiệu NATO, bị cáo K khai nhặt được ở gần quán cà phê của anh T vào ngày 01/9/2017. Đây là loại hạn chế sử dụng nên cần tịch thu thiêu huỷ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra đối với tang vật tài sản thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố C đã trả lại cho anh T, hiện anh không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Lý Bắc K (tên khác: T) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Lý Bắc K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 07/12/2017.

2/ Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999:

Tịch thu tiêu huỷ 01 bình xịt hơi cay hiệu NATO. Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành dân sự Tp. C đang quản lý.

3/ Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lý Bắc K phải nộp 200.000 đồng (Chưa nộp).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Chi cục THA DS Tp Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu án văn;
- Lưu VT (TM: TAND TPCM).

Đã ký

Diệp Chí Nguyện